

CÔNG TY TNHH NEW SKY GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NEW SKY GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW SKY GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NEW SKY GROUP., Ltd

2. Mã số doanh nghiệp: 0109890985

3. Ngày thành lập: 18/01/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK13-TT2, Số 96 Đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986586602

Fax:

Email: trankien1211tn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Dịch vụ đóng gói	8292
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá tài sản, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Cổng thông tin (trừ các hoạt động điều hành các website khác, hoạt động như các cổng internet, như các trang báo chí, phương tiện truyền thông trực tuyến cung cấp các nội dung thông tin được cập nhật định kỳ)	6312
8.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
9.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820

13.	Quảng cáo	7310(Chính)
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
18.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
19.	Sản xuất giày, dép	1520
20.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
21.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4781
23.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
24.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
25.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
26.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
27.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
30.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
34.	Bốc xếp hàng hóa	5224
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Xuất bản phần mềm	5820
41.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video	5911

42.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN KIÊN _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *12/11/1991* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *019091011134*
 Ngày cấp: *31/08/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
 Địa chỉ thường trú: *Tổ 19, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Tổ 19, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội